

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG  
ĐƠN VỊ: KHOA NGOẠI NGỮ

**ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN**  
**THI KẾT THÚC HỌC PHẦN**  
**Học kỳ 3, năm học 2023-2024**

**I. Thông tin chung**

Tên học phần:	Viết 3		
Mã học phần:	71ENGL30432	Số tín chỉ:	02
Mã nhóm lớp học phần:	71ENGL30432_03,04		
Hình thức thi: <b>Trắc nghiệm kết hợp Tự luận</b>	Thời gian làm bài:	<b>60</b>	phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	<input type="checkbox"/> Có	<input checked="" type="checkbox"/> Không	

**II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO**

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
<b>CLO1</b>	Phân tích tính hiệu quả của một đoạn văn tiếng Anh bất kỳ	Trắc nghiệm	10%	Part I	2	PI 2.1
<b>CLO2</b>	Vận dụng kiến thức quy trình viết đoạn văn tiếng Anh vào hoàn cảnh cụ thể	Tự luận	20%	Part II	1	PI 2.1
<b>CLO3</b>	Viết đoạn văn tiếng Anh từ 80 đến 100 từ một cách trôi chảy	Tự luận	50%	Part IV	5	PI 8.1
<b>CLO4</b>	Thể hiện khả năng tư duy phân tích, tổng hợp một cách logic trong quá trình viết đoạn văn tiếng Anh	Tự luận	20%	Part III	2	PI 4.1

**III. Nội dung câu hỏi thi**

**PHẦN TRẮC NGHIỆM (4 câu hỏi + 0.5 điểm/câu)**

**Phần I (2 điểm) Choose the correct option A, B, C, or D to answer each following question about the structure of the given paragraph. (2 marks, 0.5 mark/question)**

[1] Traffic jams happen often in cities, causing delays and frustration for drivers. [2] When cars are stuck in traffic, horns honk and people get impatient, making the situation even more stressful. [3] Traffic jams usually occur because of accidents, road work, or too many cars on the road. [4] As time passes, drivers feel trapped in their cars, slowly moving forward. [5] Despite efforts to fix traffic problems with better roads and public transportation, traffic jams are still a big issue. [6] There are several ways to reduce carbon emissions from vehicles during traffic jams. [7] To deal with being stuck in traffic, people listen to music, stay patient, or find alternative routes. [8] These strategies help reduce stress and make it easier to handle the situation. [9] In short, traffic jams has been a significant challenge for individuals, especially ones in major cities.

What is the topic of this paragraph?

- A. traffic jams
- B. strategies to deal with traffic jams
- C. problems of traffic jams
- D. causes of traffic jams

ANSWER: A

What is the irrelevant sentence in this paragraph?

- A. [6]
- B. [4]
- C. [7]
- D. [8]

ANSWER: A

How many main supporting sentences are there in the paragraph?

- A. 6
- B. 5
- C. 7
- D. 8

ANSWER: A

What is the type of this paragraph?

- A. Opinion paragraph
- B. Descriptive paragraph
- C. Narrative paragraph
- D. Listing-order paragraph

ANSWER: A

**PHẦN TỰ LUẬN (11 câu + 8đ – Phần II - 0,5đ/ câu; Phần III – 0.25/câu; Phần IV - 5đ theo Rubric)**

**Phần II (1 điểm) Write an effective topic sentence of each paragraph below. (1 mark, 0.5 mark/question)**

**PARAGRAPH A**

..... With easy access to the internet, it is common to spend too much time online, which can have negative effects. From endless scrolling on social media to playing games for hours, internet addiction can harm our mental health and relationships. To deal with this, it is important to recognize the signs and take steps to regain control. Setting limits on screen time, finding other activities, and getting support from friends or professionals can help. In short, by finding a healthy balance between online and offline activities, we can live happier lives overall.

**Câu hỏi 1: (0.5 điểm)**

Topic sentence: .....

**PARAGRAPH B**

..... Whether it is spending time with family, pursuing a hobby, or simply taking a break, free time helps us recharge. It is a time when we can step away from our busy schedules and focus on ourselves. By using our free time wisely, we can make the most of it and feel happier overall. Whether we choose to be active or just take it easy, finding a balance between rest and productivity is key to making the most of our free time. Ultimately, embracing our free time allows us to lead happier and more balanced lives, nurturing our overall well-being and enhancing our quality of life.

**Câu hỏi 2: (0.5 điểm)**

Topic sentence: .....

**Phần III (2 điểm) Write four different supporting sentences of each following topic sentence. (2 marks, 0.25 mark/question)**

TS1: Living in the city has many advantages that make it appealing to many people.

**Câu hỏi 1 (0.25 điểm)** SS1: First, .....

**Câu hỏi 2 (0.25 điểm)** SS2: Second, .....

**Câu hỏi 3 (0.25 điểm)** SS3: Third, .....

**Câu hỏi 4 (0.25 điểm)** SS4: Finally, .....

TS2: Having a bad experience at a restaurant can be really disappointing.

**Câu hỏi 5 (0.25 điểm)** SS1: First, .....

**Câu hỏi 6 (0.25 điểm)** SS2: Second, .....

**Câu hỏi 7 (0.25 điểm)** SS3: Third, .....

**Câu hỏi 8 (0.25 điểm)** SS4: Finally, .....

**Phần IV (5 điểm) Write a comparison/ contrast paragraph of 80-100 words about the following topic. (5 marks)**

**What are similarities and differences between fast food and home-cooked meals?**

### ĐÁP ÁN PHẦN TỰ LUẬN VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
<b>I. Trắc nghiệm</b>		<b>2.0</b>	
<b>Phần I</b>			
Câu 1	ANSWER: A	0.5	
Câu 2	ANSWER: A	0.5	
Câu 3	ANSWER: A	0.5	
Câu 4	ANSWER: A	0.5	
<b>II. Tự luận</b>		<b>8.0</b>	
<b>Phần II</b>		<b>1.0</b>	
Câu 1	<b>Topic sentence:</b> In today's digital era, internet addiction is a growing problem for many people.	0.5	
Câu 2	<b>Topic sentence:</b> Free time is important in our lives because it gives us a chance to relax and do things we enjoy.	0.5	
<b>Phần III</b>		<b>2.0</b>	
	<b>TS:</b> Living in the city has many advantages that make it appealing to many people.	1.0	
Câu 1	<b>SS1:</b> Cities offer plenty of opportunities, like jobs, entertainment, and cultural events.	0.25	
Câu 2	<b>SS2:</b> They're convenient because everything is close by, such as shops, restaurants, and public transportation.	0.25	
Câu 3	<b>SS3:</b> The city vibe is exciting, with lots of things to do and see, like markets, theaters, and museums.	0.25	
Câu 4	<b>SS4:</b> Also, cities have diverse communities, which helps people learn about different cultures and be more accepting.	0.25	
	<b>TS:</b> Having a bad experience at a restaurant can be really disappointing.	1.0	
Câu 5	<b>SS1:</b> It might start with unfriendly staff or having to wait a long time to be served.	0.25	
Câu 6	<b>SS2:</b> Then, if the service is slow or the staff aren't paying attention, it can make the meal stressful.	0.25	
Câu 7	<b>SS3:</b> Sometimes, there are issues with cleanliness or the food quality, which makes the experience even worse.	0.25	

Câu 8	<b>SS4:</b> Even if you try to talk to the manager about the problems, if they don't take it seriously, it can make you feel even more frustrated.							0.25	
<b>Phần IV</b>	Chấm theo Rubric 4 - Đánh giá đề thi CK							<b>5.0</b>	
<b>RUBRIC 3 +4: ĐÁNH GIÁ KIỂM TRA GIỮA KỲ VÀ CUỐI KỲ</b>									
<b>TIÊU CHÍ</b>	<b>TRỌNG SỐ</b>	<b>THANG ĐIỂM</b>							
		<b>0đ</b>	<b>0.1đ - 1đ</b>	<b>1.1đ - 2đ</b>	<b>2.1đ - 3đ</b>	<b>3.1đ - 4đ</b>	<b>4.1đ - 5đ</b>		
<b>Mức độ hoàn thành bài viết</b>	25%	1. Không hoàn thành bài viết (bỏ trống) HOẶC 2. Viết	Hoàn thành rất ít (xấp xỉ 10%)	Hoàn thành khá ít (trên 10% đến dưới 30%)	Hoàn thành ở mức độ trung bình (trên 30% đến 50%)	Hoàn thành ở mức độ khá đầy đủ các yêu cầu (trên 50% đến 80%)	Hoàn thành tất cả các yêu cầu một cách trọn vẹn và chi tiết		

	<b>Độ liên kết và mạch lạc</b>	25%	lạc đề hoàn toàn HOẶC 3. Viết một đoạn văn sao chép hoặc học thuộc lòng toàn bộ	Không tổ chức được đoạn văn sao cho có tính liên kết và mạch lạc; các ý rất rời rạc	Biết cách trình bày bố cục một đoạn văn, nhưng không sử dụng được các phương tiện liên kết và có nhiều ý lang mang	Biết cách sắp xếp ý trong một đoạn văn, nhưng không sử dụng được nhiều phương tiện liên kết ý mà chỉ dùng được các dấu hiệu rất cơ bản: AND, BUT, OR, SO, YET, First, Second, Finally	Sắp xếp ý nhìn chung hiệu quả và có sử dụng được nhiều loại phương tiện liên kết khác nhau; chỉ có một vài ý nhỏ hơi lang mang (tỷ lệ dưới 10%)	Liên kết ý rất chặt chẽ và độ mạch lạc của đoạn văn thể hiện qua nhiều phương tiện khác nhau		
--	--------------------------------	-----	---	---	--	---	---	--	--	--

	<b>Cách sử dụng từ vựng</b>	25%		Sử dụng từ vựng rất hạn chế, dùng khá ít từ vựng có liên quan đề tài và tỷ lệ sai sót đáng kể rất cao (trên 50% đến 80%)	Chỉ sử dụng từ vựng ở mức độ thấp, cơ bản, tuy nhiên tỷ lệ sai sót đáng kể cao (trên 30% đến 50%)	Chỉ cố gắng sử dụng đúng từ vựng có liên quan đến đề tài (tỷ lệ sai ít, trên 10% đến dưới 30%), chưa sử dụng linh hoạt từ vựng theo ngữ cảnh bài viết	Sử dụng tương đối chính xác và linh hoạt các từ vựng khác nhau có liên quan đến đề tài để diễn đạt được nhiều ý niệm (hầu như không có sai sót đáng kể)	Sử dụng rất chính xác và linh hoạt các từ vựng khác nhau có liên quan đến đề tài để diễn đạt được nhiều ý niệm (có sai sót ít, tỷ lệ sai tối đa 10%)		
--	-----------------------------	-----	--	--	---	---	---	--	--	--

	<b>Độ chính xác và đa dạng ngữ pháp</b>	25%		Sử dụng cấu trúc ngữ pháp rất hạn chế và tỷ lệ sai sót đáng kể rất cao, ảnh hưởng đến ngữ nghĩa (trên 50% đến 80%)	Chỉ sử dụng cấu trúc câu ở mức độ thấp, cơ bản, tuy nhiên tỷ lệ sai sót đáng kể cao (trên 30% đến 50%)	Chỉ có gắng sử dụng đúng cấu trúc ngữ pháp đơn giản (tỷ lệ sai ít, trên 10% đến dưới 30%), chưa sử dụng đúng các cấu trúc ngữ pháp phức tạp hơn	Sử dụng tương đối chính xác và linh hoạt các cấu trúc câu khác nhau để diễn đạt được nhiều ý niệm (có sai sót ít, tỷ lệ sai tối đa 10%)	Sử dụng rất chính xác và linh hoạt các cấu trúc câu khác nhau để diễn đạt được nhiều ý niệm (hầu như không có sai sót đáng kể)		
<b>Điểm tổng</b>									<b>10.0</b>	

Người duyệt đề



TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 05 năm 2024

Giảng viên ra đề





**TS. Nguyễn Hòa Mai Phương**

**Trần Thanh Phương**